

KĨ NĂNG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN LUẬT TRONG ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ

TS. BÙI KIM CHI *

Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020 đã chỉ ra rằng: “Mục tiêu chung là đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học, tạo được chuyên biến cơ bản về chất lượng, hiệu quả và quy mô, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế”.

Để đạt được mục tiêu đó, hàng loạt các giải pháp và nhiệm vụ cụ thể đã được đặt ra cho các trường đại học Việt Nam. Một trong những nội dung quan trọng là: “Đổi mới nội dung đào tạo, gắn kết chặt chẽ với thực tiễn nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và nghề nghiệp trong xã hội... Triển khai đổi mới đào tạo theo 3 tiêu chí: trang bị cách học, phát huy tính chủ động của người học; sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động dạy và học”.

Vấn đề đặt ra là chúng ta trang bị cách học và phát huy tính tích cực của người học như thế nào? Làm thế nào có thể xây dựng cho sinh viên kĩ năng học tập từ đó phát huy tính độc lập, chủ động của họ thông qua hoạt động học tập? Học tập là hình thức hoạt động nhận thức của cá nhân nhằm nắm vững tri thức, kĩ năng, thái độ do chính người học tiến hành. Người học tự lập kế hoạch, tự lựa chọn nội dung đối tượng và tự kiểm tra đánh giá kết quả.

Đối với sinh viên đại học, vấn đề rèn luyện kĩ năng học tập là rất quan trọng, nhất

là trong điều kiện chuyển từ đào tạo theo niên chế sang đào tạo theo học chế tín chỉ. Học tập theo học chế tín chỉ đòi hỏi sinh viên làm việc độc lập, hoàn toàn chủ động tổ chức quá trình học tập của mình. Đó là sự biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo của mỗi sinh viên.

Học tập là hoạt động phức tạp bao gồm nhiều hành động, từng hành động phân thành các thao tác, mỗi thao tác đòi hỏi một kĩ năng cụ thể. Do đó có rất nhiều kĩ năng cụ thể trong hoạt động học tập nhưng có thể chia thành 4 nhóm:

* Nhóm các kĩ năng định hướng trong học tập đòi hỏi sinh viên phải biết xây dựng đúng và nhanh các mục đích học tập ngắn hạn và dài hạn; chung và cụ thể cho từng bài học và môn học. Kĩ năng này bao gồm các kĩ năng xác định ban đầu cho quá trình học tập; học cái gì, trong thời gian bao lâu, học như thế nào, sẽ đạt đến đâu và sau khi học xong có thể làm được việc gì.

* Nhóm các kĩ năng thiết kế (lập kế hoạch) bao gồm các kĩ năng xây dựng kế hoạch cho quá trình học tập, phân chia giai đoạn trong quá trình học tập, xác định mục đích, cách thức học trong từng giai đoạn. Hay nói cách khác sinh viên phải biết tự xác định trình độ ban đầu của bản thân để xây

* Giảng viên chính Khoa luật hình sự
Trường Đại học Luật Hà Nội

dụng kế hoạch học tập cụ thể; xác định nội dung học tập lần lượt là các vấn đề gì, trong thời gian bao lâu; sử dụng các phương tiện học tập gì; lựa chọn các phương pháp học tập nào cho phù hợp với mục đích, nội dung học tập của từng môn học cũng như của toàn bộ chương trình.

* Nhóm các kỹ năng thực hiện kế hoạch bao gồm các kỹ năng bảo đảm việc thực hiện kế hoạch đã đề ra, trong đó có cả kỹ năng điều chỉnh khi có “sự cố” xảy ra... Để thực hiện kế hoạch sinh viên có thể sử dụng các phương pháp học tập như học từng bước theo các quy trình nhất định, học trung trọng tâm của vấn đề, học nhanh, học bằng cách kết hợp nhiều phương pháp khác nhau...

* Nhóm các kỹ năng kiểm tra, đánh giá bao gồm kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá quá trình học tập, quá trình thực hiện kế hoạch của người học. Đây là kỹ năng rất cơ bản và quan trọng để sinh viên có thể tự hình thành những mối liên hệ ngược bên trong. Từ đó tự nhận xét những ưu, nhược điểm của mình trong quá trình học tập, đặc biệt là về phương pháp học tập.

Trong 4 nhóm kỹ năng trên thì nhóm các kỹ năng định hướng là cơ sở cho nhóm các kỹ năng thiết kế. Nhóm các kỹ năng thiết kế sẽ thể hiện các kỹ năng định hướng. Hai nhóm kỹ năng sau giúp cho người học biến các kế hoạch, các dự định thành hiện thực. Hai nhóm các kỹ năng định hướng và các kỹ năng thiết kế tốt bao nhiêu mà hai nhóm kỹ năng sau yếu thì người học cũng khó đạt kết quả tốt. Đồng thời nhóm các kỹ năng kiểm tra đánh giá còn giúp cho người học chính xác hoá kế hoạch, kịp thời điều chỉnh kế hoạch,

không đi chệch hướng trong quá trình học tập. Như vậy 4 nhóm kỹ năng này có quan hệ chặt chẽ với nhau tạo thành thể thống nhất và đều chịu ảnh hưởng lẫn nhau.

Sau đây là một số kỹ năng cụ thể:

- Kỹ năng lập kế hoạch học tập: Đây là kỹ năng đầu tiên và có ý nghĩa quan trọng cần được hình thành ở sinh viên trong quá trình hình thành kỹ năng tự học. Để tìm hiểu kỹ năng này chúng tôi đã phỏng vấn trực tiếp sinh viên trong giờ thảo luận cũng như giờ tư vấn. Khi được hỏi về kỹ năng này có sinh viên cho rằng “Có thời khoá biểu và lịch học rồi thì cần gì phải lập kế hoạch học tập nữa”. Điều này chứng tỏ các em không hiểu lập kế hoạch là gì, nên không biết lập kế hoạch tháng cũng như kế hoạch cả năm học. Nguyên nhân có thể do các em chưa định hướng được quá trình học tập, chưa xác định được nhiệm vụ học tập, cũng có thể do các em chưa tích cực học tập. Việc lập kế hoạch học tập của sinh viên phải căn cứ trên kế hoạch học tập học kì và lịch trình của từng môn học để xây dựng kế hoạch học tập cá nhân.

Việc xây dựng kế hoạch học tập của sinh viên có thể bao gồm một số bước sau:

+ Xác định nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của từng học kì, từng môn học.

+ Xác định quỹ thời gian tự học cho các môn căn cứ vào lịch trình chung của môn học trên cơ sở đề cương môn học.

+ Xác định khung thời gian quy định để hoàn thành nhiệm vụ của từng môn học theo lịch trình của môn học đó.

- Kỹ năng xác định các biện pháp để hoàn thành những nhiệm vụ cụ thể (tài liệu, phương tiện, cách thức khai thác thông tin...):

ĐÀO TẠO

Chẳng hạn, đối với môn tâm lí học đại cương, sinh viên căn cứ vào lịch trình chung của môn học diễn ra trong 5 tuần để lập kế hoạch học tập môn học trong đó tuần thứ 2, 4 hoàn thành bài tập nhóm tháng 1, 2; tuần thứ 5 hoàn thành bài tập lớn học kì. Từ đó lập kế hoạch tự học, tìm hiểu tài liệu tham khảo ở thư viện như thế nào cho phù hợp. Kế hoạch tự học cho các môn học trong một học kì phải có sự phối hợp với nhau một cách hợp lí để tránh nhầm chán hay tác động của quy luật ức chế trong trí nhớ.

Lập kế hoạch học tập cũng cần nhưng chưa đủ, quan trọng hơn là phải thực hiện được kế hoạch. Để có thể thực hiện kế hoạch sinh viên phải có các kĩ năng như kĩ năng chuẩn bị bài mới, kĩ năng ghi chép bài trên lớp, kĩ năng đọc tài liệu tham khảo.

- Kĩ năng chuẩn bị bài mới đòi hỏi sinh viên phải biết đọc giáo trình trước khi nghe giảng bài mới, biết xác định nội dung cơ bản của bài mới, biết đánh dấu chỗ chưa hiểu, biết đặt câu hỏi thắc mắc, biết đọc và đi sâu vào phần mình hứng thú. Khi giảng giờ lí thuyết chúng tôi hỏi một số sinh viên về những kiến thức thuộc nội dung mục tiêu bậc 1 (phần này yêu cầu sinh viên tự đọc và nắm bắt được thông qua việc tự học ở nhà), cho thấy các em còn lúng túng chưa xác định được kiến thức cơ bản.

Chẳng hạn, trong Chương 1 môn tâm lí học. mục tiêu bậc 1 chúng tôi yêu cầu sinh viên nhận diện và nêu được 3 cách phân loại hiện tượng tâm lí. Điều này đòi hỏi trong quá trình tự học sinh viên phải phân biệt được hiện tượng tâm lí với một số hiện tượng khác trong xã hội, nắm được căn cứ để phân loại

các hiện tượng tâm lí. Qua kiểm tra trên lớp chúng tôi thấy có một số sinh viên chưa nắm bắt được nội dung này.

- Kĩ năng ghi chép bài trên lớp đòi hỏi sinh viên biết lựa chọn, sắp xếp thông tin thu được; biết ghi chép rõ ràng, có hệ thống; biết chỉnh lí bổ sung bài ghi; biết dùng kí hiệu riêng để ghi nhanh.

Khi được hỏi về kĩ năng này một số sinh viên cho biết các em còn lúng túng chưa xây dựng được kĩ năng này trong hoạt động trên lớp, các em còn ghi bài dàn trải tất cả những nội dung giáo viên giảng trên lớp, chưa biết tóm lược theo ý riêng của bản thân.

- Kĩ năng đọc sách, tài liệu tham khảo là kĩ năng quan trọng, nhất là trong điều kiện đào tạo theo học chế tín chỉ. Kĩ năng này thể hiện ở việc sinh viên biết chỉ ra nội dung chính của tài liệu; biết lựa chọn tài liệu cần cho bài học; biết ghi chép những nội dung quan trọng trong khi đọc tài liệu tham khảo.

Việc hình thành kĩ năng này có thể bao gồm các bước sau:

+ Đọc lướt có hệ thống toàn bộ giáo trình, sách tham khảo để sinh viên hiểu được cấu trúc của nó (bằng cách xem trang đầu và phần giới thiệu nếu có, đọc mục lục, đọc lời giới thiệu của nhà xuất bản...).

+ Đọc nhanh giáo trình, sách tham khảo một cách tích cực (để sinh viên trả lời được 3 câu hỏi như tổng quan giáo trình, sách tham khảo nói về điều gì? Những gì được đề cập chi tiết và đề cập như thế nào? Ý nghĩa của nó?).

+ Đọc kĩ lưỡng, đọc toàn bộ để tìm xem giáo trình, sách tham khảo nói về vấn đề gì. Sau đó sinh viên có thể:

. Phân loại giáo trình, sách tham khảo theo thể loại và chủ đề.

. Diễn đạt nội dung chính của toàn bộ giáo trình, sách tham khảo một cách ngắn gọn nhất.

. Phân tích các từ khoá.

. Nắm bắt những nhận định chủ chốt của tác giả trên cơ sở xem xét những câu quan trọng nhất.

. Xác định lập luận của tác giả bằng cách tìm ra chúng hoặc xây dựng lập luận từ các chuỗi câu.

- Kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá quá trình học tập. Trong quá trình học tập sinh viên biết xây dựng kế hoạch và thực hiện nó là điều quan trọng. Mặt khác mỗi sinh viên cần phải biết kiểm tra đánh giá kết quả tự học của mình để từ đó họ có thể tự điều chỉnh hoạt động học tập của mình để ngày càng đạt kết quả cao.

Kỹ năng này có thể có các bước sau:

+ Giáo viên giao cho sinh viên các loại bài tập hoặc các câu hỏi tình huống yêu cầu sinh viên chuẩn bị.

+ Giáo viên hướng dẫn sinh viên các hình thức đánh giá, tiêu chí và thang đánh giá của từng loại câu hỏi hay bài tập.

+ Sinh viên tự kiểm tra, đánh giá theo từng nội dung và thang đánh giá đã được xác định.

+ Sinh viên tự điều chỉnh, bổ sung các nội dung kiến thức sau khi tự kiểm tra, đánh giá.

Để có thể hình thành những kỹ năng trên, theo chúng tôi, một mặt phải có biện pháp nâng cao tính tích cực học tập của sinh viên, mặt khác phải tổ chức trang bị kỹ năng học tập cho sinh viên phù hợp với quá trình đào tạo mới. Không thể để sinh viên tự thích ứng với yêu cầu đào tạo mới mà phải có tác động tích cực tạo điều kiện cho sinh viên chủ động, tích cực rèn luyện các kỹ năng học tập.

Từ việc phân tích trên chúng tôi đề xuất một số biện pháp nâng cao tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập của sinh viên đáp ứng yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ:

Thứ nhất, nhà trường cần tạo ra môi trường học tập cho sinh viên như tăng cường cơ sở vật chất (tăng số lượng sách tham khảo bắt buộc và tự chọn tại thư viện; mở rộng thư viện để tăng số lượng chỗ ngồi cho sinh viên). Nhà trường cần có các biện pháp hữu hiệu trang bị cho sinh viên các kỹ năng học tập theo yêu cầu của đời mới quá trình đào tạo.

Thứ hai, giảng viên là chủ thể tổ chức, điều khiển, hướng dẫn quá trình dạy học phải cải tiến không ngừng phương pháp dạy học, từ đó giúp cho sinh viên cải tiến phương pháp học. Albert Einstein đã từng nói rằng tôi không bao giờ dạy học trò của mình, tôi chỉ cố gắng tạo điều kiện để họ học hỏi. Giảng viên có thể có những biện pháp cụ thể như:

- Kết hợp hài hoà và sáng tạo các phương pháp dạy học khác nhau một cách hiệu quả để làm sao tích cực hoá hoạt động học tập của sinh viên; chống sự nhàm chán và tạo ra sự năng động trong cách nghĩ, cách làm của sinh viên.

- Phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên - đây là năng lực rất quan trọng cho sự thành đạt của mỗi cá nhân. Chẳng hạn giảng viên hướng dẫn cho sinh viên kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề; cách ghi nhớ, tâm thế sẵn sàng chấp nhận, tìm cách vượt qua thử thách; cách tra cứu thông tin trên mạng; cách phân tích và hiểu thông tin; cách quan sát các hiện tượng xung quanh...

- Tăng cường kỹ năng thực hành: Mục đích của quá trình dạy học là tạo ra năng lực thực tiễn cho người học. Vì vậy giảng viên

phải tạo điều kiện cho sinh viên được trải nghiệm và được học qua tình huống thực tiễn cuộc sống; sinh viên được thực hành, trao đổi, phối hợp, hợp tác trong nhóm; được rèn luyện các kỹ năng như kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng viết và các kỹ năng sống khác.

Thứ ba, sinh viên cần tích cực học tập, tìm tòi và rèn luyện các phương pháp học tập phù hợp với môn học và bậc học đại học. Trong đó sinh viên cần chú trọng đến các kỹ năng như: Kỹ năng lập kế hoạch học tập, kỹ năng chuẩn bị bài mới, kỹ năng ghi chép bài trên lớp, kỹ năng đọc tài liệu tham khảo, kỹ năng tự kiểm tra, đánh giá quá trình học tập, thực hiện kế hoạch học tập của bản thân... với các bước cụ thể như đã nêu ở phần trên.

Sinh viên cần tích cực, chủ động xây dựng cho mình phương pháp học tập phù hợp trong đó không chỉ học theo kiểu ghi nhớ máy móc tài liệu mà phải hiểu đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa của nội dung vấn đề cũng như mối quan hệ giữa các sự kiện, khái niệm, quy tắc, quy luật. Từ đó vận dụng vào giải quyết những vấn đề mà thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp đặt ra cho bản thân.

Sinh viên phải biết học cách học mà theo Dupont và Ossandon đã trình bày: Học quan sát, học nắm thông tin, học cách tổng hợp vấn đề, học cách khái quát hoá, học phán đoán. Hoặc dựa vào những nguyên lý để rút ra những hệ quả: Học thông báo, học quyết định và hành động, học phán đoán và đánh giá, điều chỉnh một hành động hay một phương pháp.

Sinh viên cần tích cực tham gia các lớp đào tạo các kỹ năng cơ bản như kỹ năng học tập, kỹ năng tư duy, kỹ năng sống./.

BÀN VỀ QUY ĐỊNH CỦA LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT NAM... (tiếp theo trang 45)

tổ chức phát sóng, vì vậy hầu như giữa người sử dụng và chủ thể quyền không có thoả thuận; hoặc nếu họ có thoả thuận nhưng không thống nhất được ý chí về mức tiền phải trả thì sẽ "thực hiện theo quy định của Chính phủ" hoặc theo quyết định của toà án. Vấn đề là hiện nay là Chính phủ chưa có quy định về biểu giá tiền nhuận bút, thù lao phải trả trong những trường hợp này; nếu có khởi kiện ra toà án thì toà án cũng không có biểu giá để làm căn cứ giải quyết.

Theo chúng tôi, việc xây dựng biểu giá tiền nhuận bút, thù lao nên giao cho bộ chuyên trách là Bộ văn hoá, thể thao và du lịch thay vì Chính phủ như quy định hiện nay. Để xây dựng biểu giá này, Bộ văn hoá, thể thao và du lịch có thể thành lập một hội đồng tư vấn gồm các bộ liên quan (như Bộ tư pháp, Bộ tài chính...); đại diện các tổ chức quản lý tập thể quyền tác giả, quyền liên quan; đại diện người sử dụng... Mức phí sẽ được xác định căn cứ vào thể loại, hình thức, chất lượng, số lượng, tần suất sử dụng... tác phẩm hay đối tượng của quyền liên quan. Biểu giá được phê duyệt sẽ là căn cứ để tính mức nhuận bút, thù lao đối với những chủ thể sử dụng tác phẩm, đối tượng của quyền liên quan. Bên sử dụng và chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan có thể thoả thuận về mức nhuận bút, thù lao theo biểu giá đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp không có thoả thuận hoặc có tranh chấp về mức nhuận bút, thù lao thì biểu giá này sẽ là căn cứ để toà án hoặc cơ quan có thẩm quyền giải quyết./.